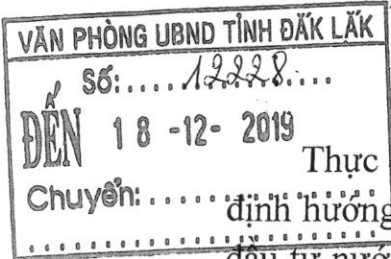


## KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW, ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh



Thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW, ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, sự đồng thuận của Nhân dân trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 50-NQ/TW, ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong hành động để nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và phát huy sự năng động, sáng tạo của người dân và doanh nghiệp trong việc hoàn thiện, thực thi và giám sát việc thực hiện thể chế, chính sách về thu hút và hợp tác đầu tư nước ngoài.

#### 2. Yêu cầu

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, ngành, địa phương lựa chọn hình thức phù hợp để tổ chức quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 50-NQ/TW, ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị đến tất cả cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và trong quần chúng Nhân dân.

## II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

### 1. Quan điểm chỉ đạo

- Khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là bộ phận hợp thành quan trọng của nền kinh tế Việt Nam, được khuyến khích, tạo điều kiện phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh với các khu vực kinh tế khác. Nhà nước tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhà đầu tư; bảo đảm hài hoà lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người lao động trong doanh nghiệp.

- Chủ động thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc, lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí đánh giá chủ yếu. Ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan toả, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

- Đa phương hoá, đa dạng hoá đối tác, hình thức đầu tư, đan xen lợi ích trong hợp tác đầu tư nước ngoài và kết nối hữu cơ với khu vực kinh tế trong nước, phù hợp với định hướng cơ cấu lại nền kinh tế và mục tiêu phát triển bền vững; bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh, trật tự, an toàn xã hội và nâng cao tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và phát huy sự năng động, sáng tạo của người dân và doanh nghiệp trong việc hoàn thiện, thực thi và giám sát việc thực hiện thể chế, chính sách về thu hút và hợp tác đầu tư nước ngoài.

### 2. Mục tiêu

#### 2.1. Mục tiêu tổng quát

Hoàn thiện thể chế, chính sách hợp tác đầu tư nước ngoài có tính cạnh tranh cao, hội nhập quốc tế; đáp ứng yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, bảo vệ môi trường, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Khắc phục căn bản những hạn chế, bất cập đang tồn tại trong xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện thể chế, chính sách về hợp tác đầu tư nước ngoài.

#### 2.2. Mục tiêu cụ thể

Phân đầu khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt các mục tiêu định hướng chủ yếu sau:

- Vốn thực hiện giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 5.500 tỷ đồng; giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 9.800 tỷ đồng.

- Tỷ trọng lao động qua đào tạo trong cơ cấu sử dụng lao động từ 54% năm 2017 lên 65% vào năm 2025 và 70% vào năm 2030.

### **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư**

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư.
- Tăng cường sự phối hợp, liên kết với Trung ương, các địa phương, các vùng, giữa cơ quan quản lý nhà nước với các hiệp hội nghề nghiệp trong công tác xúc tiến đầu tư.
- Chủ động xúc tiến đầu tư có mục tiêu, trọng tâm, trọng điểm, gắn với các tiêu chí hợp tác đầu tư mới; tiếp tục duy trì các thị trường và đối tác truyền thống, đồng thời mở rộng thị trường, đối tác mới.
- Đa dạng hoá các hoạt động và phương thức xúc tiến đầu tư; chú trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ với những dự án hợp tác thành công cụ thể.
- Đầu tư thoả đáng cho hoạt động xúc tiến, ưu tiên thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư quốc gia, vùng, liên ngành.
- Công khai, minh bạch hệ thống thông tin kinh tế - xã hội, pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, thị trường...
- Tăng cường cơ chế đối thoại, đổi mới, mở rộng phương thức tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của nhà đầu tư; xử lý dứt điểm, kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án đang thực hiện.

#### **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài**

- Thực hiện nghiêm pháp luật về đầu tư và pháp luật khác có liên quan đối với hoạt động đầu tư nước ngoài, không để phát sinh khiếu kiện, tranh chấp quốc tế xảy ra.
- Nghiêm cấm việc cấp, điều chỉnh, quản lý, đàm phán dự án đầu tư nước ngoài, ban hành quy định ưu đãi, hỗ trợ đầu tư... trái thẩm quyền, trái quy định pháp luật.
- Việc đàm phán, thoả thuận các cam kết bảo lãnh chính phủ (GGU), ký hợp đồng BOT, bao tiêu sản phẩm... phải thực hiện đúng quy định pháp luật.
- Chấn chỉnh công tác quản lý, triển khai dự án đầu tư; phải bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường, phù hợp quy hoạch, theo đúng các tiêu chí lựa chọn, sàng lọc dự án... Bảo đảm chặt chẽ về quy trình, thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi, chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư nước ngoài theo đúng quy định pháp luật.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra gắn với nâng cao trách

nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan tới đầu tư nước ngoài.

- Xử lý dứt điểm các dự án gây ô nhiễm môi trường, sử dụng đất không hiệu quả, kinh doanh thua lỗ nhiều năm, dự án không thực hiện đúng cam kết. Phòng ngừa, giải quyết sớm, có hiệu quả các tranh chấp liên quan đến đầu tư nước ngoài.

- Chú trọng nâng cao năng lực và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài ở các sở, ban, ngành và địa phương phù hợp với những yêu cầu, nhiệm vụ mới về quản lý đầu tư nước ngoài.

### **3. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với đầu tư nước ngoài**

- Các cấp ủy đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác phát triển đảng trong khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; lựa chọn, bố trí cán bộ có trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị quản lý hoạt động đầu tư nước ngoài và thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

- Phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức công đoàn tại các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, phát huy vai trò của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ, tăng cường đối thoại giữa chủ doanh nghiệp và người lao động.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đầu tư nước ngoài.

## **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp ủy, chính quyền, mặt trận và đoàn thể các cấp trong tỉnh tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên; đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm, điều kiện tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị mình.

**2.** Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động.

**3.** Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch này; cụ thể hóa các chỉ tiêu liên quan đến công tác đầu tư nước ngoài vào

kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh.

4. Ban cán sự đảng UBND tỉnh phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các đơn vị có liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, giám sát tổ chức thực hiện và tổ chức sơ kết, tổng kết Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Các Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu VPTU\_(P).

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ  
  
Phạm Minh Tấn